

## **LÝ LỊCH DI TÍCH**

### **1. Tên gọi di tích:**

- Tên thường gọi: Miếu Ông Tiên
- Tên chữ: 燕藝祖廟 (Yên Nghệ Tổ Miếu)

### **2. Địa điểm, đường dẫn đến di tích:**

- Di tích miếu Ông Tiên nằm ở xóm Làng (xóm Trà Quân) - thôn 5 - xã Cẩm Thanh - thành phố Hội An.

- Từ bến xe khách Hội An, theo đường Hùng Vương, Trần Hưng Đạo và Cửa Đại đi về phía đông đến ngã tư đường Cửa Đại - Lê Thánh Tông (ngã tư chợ Bà Lê) thì rẽ phải, sau đó tiếp tục đi về hướng Đông - Nam. Qua khỏi cầu sông Đò độ chừng 100m thì rẽ phải theo đường bê tông dẫn vào xóm Làng, đến làng Trà Quân thì rẽ trái theo đường đất đi khoảng hơn 100m là đến di tích.

- Có thể đi đến di tích bằng các phương tiện giao thông đường bộ như ô tô, mô tô, xe đạp.

### **3. Sự kiện lịch sử liên quan đến di tích:**

Theo một số tư liệu, làng Thanh Châu được thành lập khá sớm bởi 6 tộc tiền hiền là tộc Trần, Hồ, Lê, Nguyễn, Phạm, Huỳnh. Trải qua quá trình phát triển, làng Thanh Châu được chia thành làng Thanh Đông, Thanh Tây, Thanh Nam, Thanh Nhứt, Thanh Nhì, Thanh Tam. Trà Quân là một ấp của làng Thanh Châu trước đây và của làng Thanh Đông sau này.

Kế thừa truyền thống văn hóa của cư dân Việt ở Bắc bộ và thích ứng với điều kiện sinh thái, xã hội ở vùng đất mới, cư dân làng Thanh Châu nói chung, ấp Trà Quân nói riêng sinh sống bằng nhiều nghề khác nhau, trong đó chủ yếu là nghề nông, ngư, buôn ghe bầu và đặc biệt là nghề khai thác tổ chim Yến. Các đảo ven bờ ở miền Trung Việt Nam có nhiều khe nứt, hang sâu là nơi sinh sống và làm tổ của chim Yến, trong đó tiêu biểu là cụm đảo Cù Lao Chàm ở Hội An. Trước thời kỳ Đại Việt, cư dân Chăm-pa sinh sống ở miền Trung Việt Nam đã biết đến giá trị của tổ chim yến và không ít người làm nghề khai thác tổ chim Yến để bán. Tương truyền, nghề khai thác tổ chim Yến ở làng Thanh Châu được hình thành liên quan đến câu chuyện của vợ chồng ông Trần Tiến ở trong làng làm nghề đánh bắt cá. Ông Tiến được mọi người xem là ông tổ của nghề khai thác Yến ở làng Thành Châu. Dưới thời phong kiến, nghề khai thác Yến sào ở làng Thành Châu rất phát triển và được ghi chép nhiều trong các tư liệu lịch sử. Tổ chim Yến trở thành một trong những mặt hàng được thương nhân các nước phương Tây, Nhật Bản và Trung Quốc ưa chuộng. Các vua triều Nguyễn giao cho dân làng Thanh Châu quản lý và khai thác nguồn lợi Yến sào tại cụm đảo

Cù Lao Chàm ở Quảng Nam và các đảo ở Bình Định, Khánh Hòa. Hình thức tổ chức khai thác tổ chim Yến quy cũ hơn với sự kiện toàn “Thanh Châu Yến đội/Thanh Châu Yến hộ”, cử các chức vụ Đội trưởng quản lính các Yến đội, Hộ trưởng quản lính tam tỉnh Yến hộ (trông coi việc khai thác Yến sào ở Quảng Nam, Bình Định, Khánh Hòa). Ông Hồ Văn Hòa - người làng Thanh Châu được giao giữ chức Thanh Châu Yến đội Đội trưởng đầu tiên dưới thời vua Gia Long năm thứ 3 (năm 1804).

Để tưởng nhớ công lao của những bậc tiền nhân trong việc hình thành, di trì và phát triển nghề cũng như để tạ ơn và cầu mong sự che chở của các thế lực siêu nhiên trước và sau mỗi vụ thu hoạch vì công việc khai thác tổ chim Yến ở nơi các vách đá rất nguy hiểm, năm 1848 (năm Tự Đức vạn niên chi nhất), ông Hồ Văn Hòa cùng với những người làm nghề khai thác Yến sào ở làng Thanh Châu đã xây dựng ngôi miếu thờ tổ nghề tại đất Trà Quân. Vì ông Trần Tiến được xem là tổ của nghề khai thác tổ chim Yến ở làng Thanh Châu nên ngôi miếu ở đây còn được gọi là miếu ông Tiến.

Trong thời kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, miếu Ông Tiến là nơi hội họp, trú ẩn của các cán bộ hoạt động cách mạng và lực lượng du kích địa phương.

Qua tấm bia đá hiện còn lưu giữ tại di tích có thể xác định chắc chắn niên đại xây dựng của miếu ông Tiến là vào năm 1848 (Tự Đức vạn niên chi nhất). Trải qua quá trình sử dụng lâu dài, dưới tác động bởi các yếu tố bất lợi của thời tiết nên di tích từng bị xuống cấp và đã được các thế hệ cư dân làng Thanh Đông (Thanh Châu) xưa, xã Cẩm Thanh hiện nay góp công góp của tu bổ, tôn tạo nhiều lần, gần đây nhất là vào năm 2006.

Hiện nay, di tích là nơi diễn ra nhiều hoạt động văn hóa tín ngưỡng quan trọng của những người làm nghề khai thác tổ chim Yến. Lễ tế tổ nghề Yến vào ngày mùng 10/3 ÂL được tổ chức khá quy mô. Ngoài phần nghi lễ, phần hội với những trò chơi dân gian đã thu hút đông đảo người dân trong xóm, làng tham gia.

#### **4. Khảo tả di tích:**

Di tích miếu Ông Tiến tọa lạc trên cồn đất nằm ở đầu đường dẫn vào xóm Làng (ấp Trà Quân). Bao bọc từ phía Tây Bắc về phía Đông Bắc là ruộng lúa, xa xa về phía Bắc là sông Đò, phía Nam là khu dân cư và sông Đình. Xung quanh di tích có rất nhiều giếng cổ, nhà thờ tộc và khu mộ cổ (niên đại thế kỷ XVIII) mà tiêu biểu nhất là khu mộ thứ phi vua Quang Trung và các tướng lĩnh Tây Sơn.

Miếu Ông Tiến nằm cách làng Trà Quân khoảng 100m về phía Đông. Mặt tiền xây hướng Nam. Mặt bằng tổng thể gồm trụ biểu, bình phương, sân, chính điện và hậu tẩm. Miếu có tường rào bằng gạch bao bọc xung quanh.

Cổng dẫn vào miếu nằm ở phía Nam, phía sau cổng là trụ biểu hình vuông với đỉnh trụ gắn trang trí hoa sen. Mặt trước và sau của trụ biểu đều cẩn câu đối Hán tự. Mặt trước đề: “清洲紹承傳自古江山鐘毓秀, 燕 貽事跡

當今宇宙復重光。” (Thanh Châu thiệu thừa truyền tự cổ giang sơn chung dục tú; Yên hương di sự tích đương kim vũ trụ phục trùng quang. Tạm dịch: Đất Thanh Châu vốn là nơi giang sơn dục tú truyền từ trước đến nay; Làng yên còn lưu lại dấu tích bây giờ tô điểm chốn linh thiêng). Mặt sau đề: “有開必先功德顯榮長萬世, 克昌厥後精神承望永千年 (Hữu khai tất tiên công đức hiển vinh trường vạn thế; Khắc xương quyết hậu tinh thần thừa vọng vĩnh thiên niên. Tạm dịch: Đòi trước mở mang công đức hiển vinh dài vạn thế, đòi sau kế tục tinh thần ấy mãi ngàn năm). Tiếp đến là bình phong hình cuốn thư trang trí đề tài “Long Mã phụ hà đồ”. Sát phía sau bình phong là bàn cúng âm linh được xây bằng gạch theo kiểu chân quỳ. Bao quanh chính điện và hậu tẩm là sân lát gạch đất nung khá rộng.

Hình thức, kết cấu chính điện và hậu tẩm miếu Ông Tiên cũng giống như lăng Trà Quân, gồm tường bao bằng gạch, khung chịu lực bằng gỗ, chân cột táng đá, hệ mái bằng gỗ lợp ngói âm dương với bờ nóc và bờ chảy được trang trí đề tài “Lưỡng long triều dương”, đao lá chắn mảnh sứ, nền lát gạch đất nung. Chính điện làm theo kiểu “Tam gian nhị hạ” (ba gian hai chái). Hiên phía trước khá rộng, nhìn từ dưới lên giống như một nếp nhà riêng. Tường phía bên trái hiên có gắn tấm bia đá ghi niên đại xây dựng của miếu. Hệ cửa mặt tiền gồm ba bộ, mỗi bộ bốn cánh được làm theo kiểu “Thượng song hạ bản”. Nội thất được chia thành năm gian chiều ngang và ba gian chiều sâu, các gian chiều ngang khá rộng. Nội thất bố trí bốn bàn thờ gồm bàn thờ Tiên Vãng (前往), Hậu Vãng (後往), Phước (福), Thọ (壽). Mỗi bàn thờ đều đắp khám thờ đề câu đối Hán tự và được trang trí rục rờ. Câu đối đề trên khám thờ Tiên Vãng: 前人開拓勳功大, 古往今來德澤長 (Tiền nhân khai thác huân công đại; Cổ vãng kim lai đức trạch trường. Tạm dịch: Tiền nhân có công lớn khai thác mở mang, đức trạch lâu bền từ trước đến nay). Trên khám thờ Hậu Vãng: 後裕永垂先業偉, 往來仰望舊功高 (Hậu dư vĩnh thùy tiên nghiệp vĩ; Vãng lai ngưỡng vọng cựu công cao. Tạm dịch: Đòi sau mãi nhớ công ơn trước, bao lớp cháu con nhớ nghiệp xưa. Trên khám thờ Phước (Phước Hải): 福照人間財峻發; 神通宇宙利豐亨 (Phước chiếu nhân gian tài tuấn phát; Thần thông vũ trụ lợi phong hanh. Tạm dịch: Phước chiếu nhân gian tài phát đạt, thần thông vũ trụ lợi hanh thông). Trên khám thờ Thọ (Thọ Sơn): 壽山高似先功大, 鴻恩廣潤後民生 (Thọ sơn cao tự tiên công đại; Hồng ân quảng nhuận hậu dân sinh. Tạm dịch: Công lớn của các bậc tiền nhân cao như Thọ sơn, ơn to rộng khắp che giúp cho các lớp hậu sinh).

Hậu tẩm hợp với chính điện tạo thành hình chữ “丁” (*đinh*). Trước hậu tẩm có vẽ hình bức hoành đề “燕藝祖廟” (Yên nghệ tổ miếu). Nội thất hậu tẩm bố trí 3 bàn thờ nằm theo kiểu hình chữ “U” gồm bàn thờ chính ở giữa và bàn thờ Tả ban (左班), Hữu ban (右班) ở hai bên. Các bàn thờ đều đắp các khám thờ. Giữa khám thờ chính đề chữ “如神在” (Như Thần Tại. Tạm dịch: Như có Thần ở đây), hai bên có câu đối Hán tự: 功高作祖千年在, 德顯為神萬代留 (Công cao tác tổ thiên niên tại; Đức hiển vi thần vạn đại lưu. Tạm

dịch: Công cao được xưng là tổ ngàn năm còn đó, đức hiển được phong thần muôn thuở lưu danh).

## **5. Loại hình di tích:**

Di tích lịch sử

## **6. Giá trị khoa học, lịch sử của di tích:**

- Sự tồn tại của di tích chứng tỏ xóm Làng (ấp Trà Quân) là vùng đất có lịch sử lâu đời, được các thế hệ cư dân đến khai hoang lập nghiệp từ rất sớm. Bên cạnh đó, sự có mặt của các loại hình di tích khác như giếng cổ, đình, nhà thờ tộc và mộ cổ... minh chứng thêm vai trò vị trí trung tâm của ấp Trà Quân ở làng Thành Đông (Thanh Châu) xưa.

- Sự hiện diện của di tích (cùng với ngôi miếu ở Bãi Hương - Cù Lao Chàm) đã khẳng định vai trò kinh tế to lớn của nghề khai thác Yến sào trong hoạt động kinh tế của cộng đồng cư dân ở đây trong lịch sử.

- Bản thân di tích và các hiện vật lưu giữ tại di tích là nguồn tư liệu quý để các nhà khoa học nghiên cứu về lịch sử, kiến trúc, tín ngưỡng, kinh tế, dân tộc học, xã hội học của làng Thành Đông (Thanh Châu xưa) nói riêng và Hội An nói chung.

- Ngoài các giá trị văn hóa, lịch sử nêu trên, trong tương lai không xa, di tích sẽ mang lại giá trị kinh tế to lớn khi trở thành điểm tham quan chính trong tuyến tham quan du lịch làng quê Cẩm Thanh.

## **7. Trạng thái bảo quản di tích:**

Hiện nay, di tích đang được bà con nhân dân xóm Làng, xã Cẩm Thanh và các cơ quan chức năng ở Hội An bảo quản khá tốt, có người thường xuyên chăm lo việc hương khói tại di tích vào các ngày lễ tết, sóc vọng. Do di tích mới được tu bổ nên các cấu kiện và hạng mục của di tích còn khá tốt, chưa có dấu hiệu xuống cấp.

## **8. Phương án bảo vệ di tích:**

- Giao UBND xã Cẩm Thanh và bà con nhân dân trong xã, trước hết là nhân dân xóm Làng (Trà Quân) quản lý và sử dụng di tích đúng với chức năng vốn có của nó, phải thường xuyên dọn dẹp vệ sinh khu vực bên ngoài cũng như ở nội thất của di tích. Thành lập tổ quản lý di tích để bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

- Do nằm ở vị trí trống gió, dễ bị tác động bởi bão tố nên bà con nhân dân trong xóm Làng nói riêng, xã Cẩm Thanh nói chung cần chủ động có kế hoạch chống đỡ di tích trong mùa mưa bão. Trường hợp cần thiết có thể phối hợp với các cơ quan chức năng ở địa phương để bảo vệ di tích.

- Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích Hội An đã xây dựng kế hoạch khảo sát định kỳ nhằm nắm bắt tình hình biến dạng, xuống cấp của di tích, qua đó có biện pháp xử lý kịp thời để bảo tồn sự nguyên vẹn lâu dài di tích. Ngoài, Trung tâm đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao ý thức và lòng tự hào của người

dân trong việc bảo tồn di sản văn hóa Hội An nói chung và di tích miếu Ông Tiên nói riêng.

- Di tích là công trình có giá trị cao về mặt lịch sử và văn hoá, nằm trong khu vực có cảnh quang thơ mộng đặc thù của làng quê cổ, vì vậy, trong tương lai các cơ quan chức năng ở địa phương sẽ xây dựng kế hoạch nâng cấp di tích thành điểm tham quan du lịch nằm trong tuyến tham quan du lịch làng quê sinh thái Cẩm Thanh.

- Các cơ quan chức năng ở Hội An phối hợp với nhau để lập tờ gấp giới thiệu giá trị di tích đến mọi người, nhất là trong dịp lễ hội tổ chức tại di tích.

- Mở tuyến đường mới vào di tích để mọi người, đặc biệt là du khách có thể đến di tích một cách thuận tiện hơn.

### **9. Cơ sở pháp lý bảo vệ di tích:**

- Di tích thuộc quyền quản lý, bảo vệ, sử dụng của bà con nhân dân làng Thanh Đông (Thanh Châu) xưa và xã Cẩm Thanh hiện nay.

- Di tích nằm trong danh mục di tích - danh thắng được UBND tỉnh Quảng Nam bảo vệ theo Quyết định số 1353/QĐ-UB ngày 15/8/1997.

- Hiện tại, di tích đã được lập hồ sơ đề nghị UBND tỉnh Quảng Nam xếp hạng là di tích cấp tỉnh.

**UBND  
XÃ CẨM THANH**

**TRUNG TÂM  
QLBT DI TÍCH HỘI AN**

**Người lập lý lịch**

**Võ Hồng Việt**